

Một số biến đổi kinh tế - xã hội trong thời kỳ Đổi mới ở huyện Kim Sơn tỉnh Ninh Bình

ĐẶNG XUÂN THAO

Về cư dân, hầu hết những người đến lập nghiệp đầu tiên là đồng bào công giáo của Nam Định, Thái Bình... Vì thế, Kim Sơn sau đó đã nhanh chóng trở thành một vùng công giáo điển hình ở nước ta. ở huyện này có một tòa Giám mục, đặt tại Phát Diệm - Thủ phủ của Kim Sơn, 28 xứ đạo, 150 họ đạo, 156 nhà thờ và một đội ngũ đông đảo các linh mục, cùng nhiều chức sắc khác của tôn giáo.

Năm 1954, trước khi 3 vạn giáo dân di cư "*theo Chúa*" vào Nam, Kim Sơn có 2/3 số dân theo Thiên chúa giáo. Còn hiện nay, theo số liệu mới nhất (10-1997), dân số toàn huyện là 163.828 người, trong đó 43,5% là đồng bào công giáo.

Kim Sơn có diện tích 20,667 ha, hiện có 2 thị trấn (Phát Diệm và Bình Minh) và 24 xã. Với số lượng nhiều ít khác nhau, cả 2 thị trấn và 24 xã đều có người theo đạo, nhưng tập trung đông nhất là ở 5 xã: Côn Thoi, Kim Tân, Vân Hải, Chính Tâm và Xuân Thiện - những nơi này có trên 80% số dân theo đạo Thiên chúa.

So với lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, Kim Sơn là một huyện còn non trẻ, ra đời mới được 168 năm (1828-1997). Song, độ dài thời gian đó đã đủ để Kim Sơn có mặt cả 4 thời kỳ đô thị hóa diễn ra ở nước ta. Cũng vì thế, Kim Sơn không nằm ngoài bối cảnh chung của một quá trình đô thị hóa chậm chạp do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan ở Việt Nam. Chưa nói Kim Sơn còn có những khó khăn riêng so với một số địa phương khác của Ninh Bình, cả nước, bởi đặc điểm địa lý - đất đai, nguồn gốc hình thành của nó: hơn thế nữa, ngay cả thời kỳ sau 1975 trở đi - khi quá trình đô thị hóa chung cả nước đã dần có được nhịp độ bình thường sau chiến tranh, thì tình hình đô thị hóa ở đây cũng chỉ thực sự khởi động từ khi tỉnh Ninh Bình được tái lập (1992). Nhiều năm trước đó nó bị ảnh hưởng của sự trì trệ về kinh tế - xã hội do cuộc "*ép duyên*" Hà Nam Ninh, quá khả năng quản lý, điều hành đối với một tỉnh ghép.

Tuy nhiên, để hiểu rõ vấn đề này, một cuộc khảo sát tình hình chung của Kim Sơn và riêng ở 2 xã Côn Thoi và Kim Chính, đã được tiến hành vào tháng 10-1997.

- Côn Thoi là một xã kê biển, nằm ở phía Nam và cách thị trấn Phát Diệm 18 km. Có diện tích 729,21 ha, cư dân có 1.582 hộ, 7.714 người, trong đó 88,68% là giáo dân.

- Kim Chính là xã giáp thị trấn Phát Diệm, diện tích 865,55 ha, có 2.035 hộ gồm 8.198 người, trong đó 33,21% là giáo dân.

Kết quả điều tra cho thấy khoảng 5-6 năm lại đây, vấn đề đô thị hóa ở Kim Sơn đã và đang có những chuyển biến đáng mừng.

1. Xét theo khái niệm thứ nhất, đô thị hóa là một quá trình di cư từ nông thôn vào thành thị, là sự tập trung ngày càng nhiều dân cư sống trong vùng lãnh thổ hạn chế, gọi là đô thị, ta thấy ở Kim Sơn có những biểu hiện rõ như sau:

1. Cư dân thị trấn Phát Diệm tăng lên, diện tích thị trấn Phát Diệm mở rộng

Năm 1960, thị trấn Phát Diệm có 749 hộ gia đình, 3.483 người; năm 1997 có 2.141 hộ, 9.214 người. Như vậy, số hộ đã tăng 2,86 lần và cư dân đã tăng 2,65 lần. Từ năm 1988, thị trấn Phát Diệm đã được mở rộng thêm 28 ha, dọc theo Quốc lộ 10B - nguyên là đất canh tác của xã Kim Chính. Hiện nay diện tích của Phát Diệm là 105,34 ha.

Ở đây, điều đáng lưu ý là, trước năm 1954 tuy Phát Diệm được gọi là thị trấn, nhưng thực chất chỉ là "trấn", là phố đường, là thánh đường của giáo hội Kim Sơn. Thậm chí, sau 1954 - thời kỳ bao cấp, phần "thị" cũng rất ít, chủ yếu nó là trung tâm chính trị - xã hội, nơi đặt trụ sở các cơ quan lãnh đạo Đảng, Chính quyền và các đoàn thể cấp huyện.

Nếu như trước đây, ngoài khu vực tòa Giám mục, Phát Diệm chỉ có một số ít nhà tầng, kiên cố, là trụ sở các cơ quan huyện, cửa hàng bách hóa, lương thực, thực phẩm, thì từ khi đổi mới, nhất là khoảng 5-6 năm lại đây cư dân Phát Diệm đã xây dựng rất nhiều nhà ở kiên cố, cao tầng; bên cạnh một số ít các cửa hàng quốc doanh đã có rất nhiều khách sạn, nhà hàng tư nhân, kinh doanh đủ các loại hàng hóa, mở đủ các loại dịch vụ, hoạt động suốt từ sáng đến khuya mỗi ngày.

2. Thêm thị trấn mới ra đời

Ngoài thị trấn Phát Diệm như đã trình bày, từ năm 1992 Kim Sơn đã có thêm một thị trấn mới mang tên Bình Minh, được thành lập trên cơ sở nông trường Bình Minh có từ thời bao cấp. Thị trấn Bình Minh rộng 897,59 ha, gấp 8,5 lần thị trấn Phát Diệm, nhưng cư dân thì ít hơn, mới có 987 hộ gia đình với số người là 3.557. Thị trấn mới này cách Phát Diệm 18 cây số đường nhựa, mọi phương tiện giao thông qua lại dễ dàng, đang được xem là trung tâm kinh tế - dịch vụ - thương mại của các xã ven biển Kim Sơn như Kim Tân, Kim Mỹ, Cồn Thoi... Là một thị trấn có diện tích rộng, lại thuận tiện cả giao thông thủy, bộ như vậy, Bình Minh đang đòi hỏi phải có được một quy hoạch xây dựng tổng thể, một định hướng phát triển kinh tế - xã hội lâu dài.

Như vậy từ chỗ chỉ có một thị trấn là Phát Diệm, và số gia đình sinh sống ở đó chỉ chiếm 0,47% số hộ toàn huyện (1960), đến nay Kim Sơn có 2 thị trấn với tổng số hộ dân là 3.128, chiếm 8,55% tổng số hộ gia đình toàn huyện (3.128 hộ: 36.828 hộ). Tuy tốc độ tăng chậm nhưng số dân sinh sống ở đô thị cũng đã gấp đôi so với hơn 30 năm trước.

2. Xét theo khái niệm thứ hai, đô thị hóa là một quá trình chuyển đổi nhiều kiểu mẫu của đời sống xã hội, sự phổ biến, lan truyền những khuôn mẫu hành vi, ứng xử, vốn đặc trưng cho người dân đô thị hay các quan hệ văn hóa đô thị tới các vùng nông thôn, kết quả khảo sát cho thấy quá trình này đã và đang diễn ra ở Kim Sơn.

3. Sự thay đổi bộ mặt kiến trúc và quy hoạch giao thông:

Giống như các địa phương khác trong cả nước, trước đây, Kim Sơn, ngoài thị trấn Phát Diệm, mỗi xã cũng chỉ khoảng 5% số gia đình được xếp loại giàu, có "nhà ngói cây mít", hầu hết số còn lại là "nhà tranh vách đất". Và, trong hoàn cảnh kinh tế - xã hội ấy, giao thông chủ yếu là đường đất, lầy lội khi mưa, bụi mù khi nắng; phương tiện đi lại thì xe đạp là mơ ước của nhiều người.

Song, tình hình hiện nay đã khác nhiều. Kết quả điều tra cho thấy:

a- Toàn huyện đã có 27,95% nhà ở được xây dựng kiên cố, bán kiên cố là 36,22%, số còn lại thường là tường gạch, mái rạ.

Xã Kim Chính có 82% là nhà xây, trong đó có 10% kiên cố. Ở xã Cồn Thoi, con số tương ứng là 85% và 17%.

Đây thực sự là những con số rất đáng phấn khởi. Dù vậy, cũng có điều cần bàn. Đó là việc xây nhà mang nặng tính "mạnh ai nấy làm". Có lẽ đã đến lúc huyện cần có một tổ chức (có thể là

dịch vụ) hướng dẫn người dân xây dựng nhà ở theo quy hoạch của địa phương, theo một thiết kế như thế nào đó nhằm tạo bộ mặt kiến trúc đa dạng nhưng hài hòa, vừa phù hợp với nguyện vọng - khả năng người dân vừa giữ được cảnh quan môi trường, đẹp làng, đẹp xóm.

b- Về giao thông, theo báo cáo của huyện, trong 5 năm (1991-1995), đã nâng cấp quốc lộ 10, đường Cà Mâu, (từ Phát Diệm đến Bình Minh) rải nhựa đường Nam sông Ân (thị trấn Phát Diệm); kè đá 26 km bờ sông, xây đúc 27 cầu cống (riêng cầu Hoàn Trục với số vốn 4,6 tỉ đồng do Nhật Bản tài trợ). Các xã cải tạo, nâng cấp và làm mới được 225 km đường nhựa và rải đá dăm, các phương tiện giao thông đều có thể qua lại dễ dàng. Riêng Kim Chính, theo kế hoạch, quý 1-1998 sẽ hoàn thành việc rải đá rầm tiếp 4 km đường nội xã còn lại.

4. Sự biến đổi về cơ cấu lao động - nghề nghiệp

Từ một nền kinh tế - xã hội là nông nghiệp - ngư nghiệp - nông thôn, chuyên cấy trồng 2 loại cây: lúa nước và cói, phương pháp canh tác lạc hậu "*con trâu đi trước cái cày theo sau*" và dệt chiếu thủ công; về ngư nghiệp, thuở ban đầu, chủ yếu là những nông dân kiêm nghề đánh bắt cá ven bờ bằng các thuyền nan, bè mảng, ngày nay vấn đề lao động - nghề nghiệp đã được bố trí, sắp xếp lại theo hướng chuyên môn hóa; tiến bộ khoa học kỹ thuật đã từng bước được áp dụng, ngày càng nhiều; đồng thời là sự phát triển về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ.

a- Về nông nghiệp: Toàn huyện có 32 hợp tác xã, năng lực làm đất bằng máy chiếm trên 70%, trên 60% công đoạn vận chuyển và hầu như toàn bộ khâu tuốt lúa được thực hiện bằng máy, trên 90% diện tích được tưới tiêu bằng động lực.

b- Về ngư nghiệp: Có 2 hợp tác xã chuyên đánh bắt cá biển, được tổ chức thành 3 đội tàu 135-300CV, hoạt động thường xuyên trên vùng biển từ Nghệ An đến Hải Phòng - không kể hơn 100 thuyền nghề khai thác gần bờ.

c- Về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp: Ngoài 5 hợp tác xã có từ thời bao cấp nay đã chuyển thành Hợp tác xã cổ phần, toàn huyện đã có 16 doanh nghiệp tư nhân (4 cói, 10 xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng, 1 chế biến hải sản, 1 chế biến gỗ), trong đó có doanh nghiệp tư nhân chế biến cói xuất khẩu ở xã Kim Chính, vào thời điểm điều tra, đang hoàn tất thủ tục liên doanh với nước ngoài (Hà Lan).

d- Về thương mại - dịch vụ: Không kể hệ thống quốc doanh, Hợp tác xã, toàn huyện đã có 2.407 hộ chính thức đăng ký kinh doanh - dịch vụ, chiếm 6,5% tổng số hộ gia đình ở Kim Sơn.

Ngay cả lĩnh vực khám chữa bệnh, ở đây, ngoài các Trạm xá, hầu như xã nào cũng đã có các thầy thuốc (y hoặc bác sĩ) được cấp phép hành nghề tư nhân.

Kim Chính có 1 bác sĩ, 1 quây dược và Cồn Thoi có 1 bác sĩ, 1 y sĩ, 2 quây dược hoạt động theo loại hình đó.

Cũng tại thời điểm điều tra, thấy Cồn Thoi đã có cả dịch vụ photocopy, cả một đội "*xe ôm*" khoảng 5-6 xe máy đủ kiểu loại, túc trực ở đầu xã, sẵn sàng đưa, đón khách theo yêu cầu.

Nhờ những biến đổi về cơ cấu lao động - nghề nghiệp kể trên, cơ cấu kinh tế của Kim Sơn trong vòng 5 năm qua đã có những bước chuyển đổi quan trọng. Xin tham khảo vấn đề này qua các số liệu ở bảng 1.

Đây là bản số liệu được trích nguyên từ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 5 năm 1991-1996 của Ủy ban Nhân dân huyện Kim Sơn, 6 - 1997. Xin được lưu ý số liệu năm 1995, phần thu từ nông nghiệp. Bởi lẽ, nếu nguồn thu từ nông nghiệp năm 1995 chiếm 69% tổng nguồn thu, thì số tiền phải là 249.780 triệu [(362.000 x 69): 100] chứ không phải 113.432 như trong bảng.

Song, nếu là 249,780 triệu thì nguồn thu nông nghiệp 1995 lại gấp đôi nguồn thu đó của năm 1994 - một vấn đề rất khó thực hiện trong điều kiện bình thường, chỉ năm trước năm sau. Ngược lại, nếu con số 113.432 triệu trong bảng là đúng, thì tỷ lệ không phải là 69%, mà sẽ là

31,13% (113.432: 362.000)- một tỉ lệ mà Kim Sơn đang phải phấn đấu, trong thực tế hiện nay chưa có được.

Bảng 1: Cơ cấu thu nhập một số năm của Kim Sơn, 1991-1996 (triệu đồng và %)

Danh mục	1991	1992	1993	1994	1995	1996
Tổng giá trị	117,454	158,275	187,350	203,350	362,000	328,000
1. Nông nghiệp	97,417	101,424	124,491	120,300	113,432	186,960
	82,94%	64%	66%	58%	69%	57%
2. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	20,037	36,801	40,291	51,800	65,794	78,720
	17,06%	23%	22%	27%	18%	24%
3. Thương mại - dịch vụ		20,050	22,568	30,900	48,000	62,320
		13%	12%	15%	13%	19%
<i>Bình quân thu nhập người/năm</i>						1,993,000 đồng

Nguồn: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Ủy ban Nhân dân huyện Kim Sơn, 6-1997.

Dù sao, một cách khái quát, có thể nhận xét từ 1991 đến 1996, tổng giá trị nguồn thu của huyện cũng đã tăng gấp 3 lần, trong đó nguồn thu từ nông nghiệp giảm đi (82,94%-57%), các nguồn thu công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ đã tăng lên.

Riêng ở địa bàn khảo sát cụ thể, căn cứ vào các số liệu thống kê của xã, bảng 2 sau đây được xây dựng để hiểu thêm về vấn đề này.

Bảng 2: Cơ cấu thu nhập của 2 xã, 1996

Danh mục	Cồn Thoi		Kim Chính	
	Triệu đồng	Chiếm tỉ lệ %	Triệu đồng	Chiếm tỉ lệ %
Tổng giá trị	16.800	100	15.600	100
1. Nông nghiệp(*)	11.700	70	9.360	60
2. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	3.360	20	3.900	25
3. Thương mại - dịch vụ	1.680	10	2.340	15
<i>Bình quân người/năm</i>	21.000.000 đồng		1.900.000 đồng	

(*) Gồm lương thực, cây công nghiệp, vườn, chăn nuôi và kinh tế biển.

Nguồn: số liệu thống kê của xã.

Qua bảng 2, thấy Cồn Thoi hiện giàu hơn Kim Chính, bình quân thu nhập cao hơn Kim Chính. Điều đó phù hợp với đánh giá của huyện, và chính lãnh đạo xã Kim Chính cũng thừa nhận. Nhưng Kim Chính lại hơn Cồn Thoi ở chỗ đã "xóa" được hộ đói, trong khi Cồn Thoi vẫn còn 2,6% hộ loại này (46 hộ: 1.601 hộ). Sự tăng trưởng khá về kinh tế mấy năm vừa qua, một mặt đã giúp Kim Sơn ổn định được đời sống, phát triển văn hóa, giáo dục... Mặt khác, có thêm điều kiện tiếp tục cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới cơ sở hạ tầng "điện, đường, trường, trạm", tạo đà cho một bước phát triển mới ở những năm tiếp theo.

5. Sự thay đổi trong lối sống, định hướng giá trị và mô hình ứng xử.

Trước đây, do sản xuất kém phát triển, đời sống khó khăn, nơi trú ngụ của số đông là "nhà tranh vách đất", tài sản chẳng có gì đáng giá, nên ở nông thôn mỗi khi vắng nhà, các hộ thường chỉ khép cửa, cổng ngõ dường như không có. Ngược lại, hiện nay phần lớn đã có nhà bán kiên cố hoặc kiên cố, giường tủ, bàn ghế, radio, quạt điện..., ở mức độ đắt rẻ khác nhau, hầu như nhà nào cũng có; nhiều hộ đã có xe máy, vô tuyến, đầu video... Tại địa bàn khảo sát, 20% hộ gia đình xã Kim Chính có xe máy, 60% số hộ có tivi, trong đó khoảng 15% là ti vi màu; xã Cồn Thoi, các con số

tương ứng là 40%, 70% và 30%. Vì thế, đối với "cửa ngõ" hiện nay, người dân ở Kim Sơn cũng đã quen với việc "ra khóa vào đóng" chẳng khác gì thành phố.

Trước đây do đời sống khó khăn, không có điện, chẳng có ti vi, nhanh cũng phải 3-4 tháng đội chiếu bóng lưu động của huyện mới đến xã được 1 lần. Buổi tối đa số người dân chỉ còn cách đi ngủ sớm, một số ít thì "giải sầu" bằng cờ bạc, đàn đúm, tệ nạn xã hội phát sinh. Còn hiện nay, toàn Kim Sơn đã có điện lưới quốc gia, phục vụ cho sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của nhân dân 24/24. Từ năm 1992, cả 2 xã Cồn Thoi và Kim Chính đã có mỗi xã một trạm biến thế 180 KVA. Riêng Kim Chính, theo kế hoạch đã định, đầu 1998, 1 trạm biến thế 180 KVA nữa sẽ được xây dựng, với dự toán 300 triệu đồng. Có điện, có ti vi, mấy năm lại đây, người dân Kim Sơn gần như đã quên thói đi ngủ từ lúc "gà lên chuồng".

Tháng 10-1997, khi tiến hành đợt khảo sát này, chúng tôi đã chứng kiến việc người dân Kim Sơn hào hứng trao đổi về bộ phim truyền hình nhiều tập có tên "Tể tướng Lưu gù" của Trung Quốc - khi ấy đang được trình chiếu trên Đài Truyền hình Việt Nam, và cảnh hò hét cổ vũ hết mình cho những trận bóng đá được truyền hình trực tiếp trong giải Dunhill Cup. Tìm hiểu thêm, được biết, lâu nay người dân Kim Sơn đã bị màn ảnh nhỏ thu hút - một sinh hoạt văn hóa, một thói quen mới đang được định hình.

Một vấn đề nữa, thấy cũng cần đề cập, là người dân Kim Sơn không chỉ quan tâm các chương trình văn nghệ, thể thao, mà còn thường xuyên theo dõi các chương trình thời sự, quảng cáo, khuyến nông..., của Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Đài Phát thanh và Truyền hình Ninh Bình, để nắm bắt kịp thời các chủ trương, chính sách, những tiến bộ khoa học kỹ thuật, các thông tin kinh tế, phục vụ cho việc sản xuất- kinh doanh.

Qua khảo sát thực tế, thấy rằng - nếu thời bao cấp, tiềm năng của mỗi gia đình, cá nhân, bị giam hãm; con người dường như trở thành nô lệ của cơ chế, thu động trông chờ ở "phép màu" cơ chế, chính sách..., thời gian nông nhàn hoặc để lãng phí, hoặc sử dụng có tính "lấp chỗ trống" cho hết thì giờ - thì hiện nay, phần lớn thời gian nông nhàn đã được sử dụng cho mục đích sinh lợi. Tùy theo sức lực, sự hiểu biết, tiền vốn..., từng hộ, mỗi người, đã biết tính toán, tận dụng lao động để làm kinh tế, mở mang mọi loại hình dịch vụ, kinh doanh, tăng thêm thu nhập, tạo nên một không khí sinh hoạt, làm ăn, làm giàu sôi nổi khác xưa.

Tóm lại, qua những gì đã trình bày trên đây, có thể đưa ra nhận xét quá trình đô thị hóa ở Kim Sơn trong nhiều thập kỷ liên trước khi đổi mới, đã diễn ra một cách chậm chạp. Chỉ từ khi nền kinh tế đất nước chuyển sang cơ chế thị trường - theo định hướng xã hội chủ nghĩa trở đi, đặc biệt, là khoảng 5-6 năm lại đây dưới tác động mạnh mẽ của công cuộc đổi mới, quá trình đô thị hóa ở Kim Sơn mới thực sự khởi động, đã và đang diễn ra với nhịp độ ngày càng cao, góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn Kim Sơn, từ cơ sở hạ tầng, cơ cấu kinh tế - thu nhập, bộ mặt kiến trúc đến cách hưởng thụ văn hóa - tinh thần, lối sống.